

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 22/2018/HS -ST

Ngày 27 - 6 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Phong và ông Vũ Minh Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/TLST - HS ngày 31/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST - HS ngày 12/6/2018 đối với bị cáo:

Nghiêm Văn M, sinh năm 1966, tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn V, xã D, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Văn Á (đã chết) và bà Đinh Thị M; có vợ Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1994 bị Công an huyện Phú Xuyên xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2018. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1986.

Trú tại: Đội Thi Đ, xã L, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Chị Đoàn Thị C, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Bùi Hồng L, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu 5, xã L, huyện B, tỉnh Phú Thọ.

4. Anh Đỗ Danh Th sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.

5. Anh Mai Xuân H, sinh năm 1987

Trú tại: Khu 5, xã L, huyện B, tỉnh Phú Thọ.

Chị A, chị Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh L, anh Th, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/9/2017, Nghiêm Văn M thuê nhà của anh Phan Trung T, sinh năm 1985, ở xóm G, thôn M, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội để kinh doanh. M đã mở quán kinh doanh Massage, nhưng không có giấy phép kinh doanh. M thuê hai nhân viên là Hoàng Thị A và Đoàn Thị Ch ăn ngủ tại quán, khi có khách thì A và Ch Massage cho khách. Khoảng 02 tuần trước khi bị bắt, do vắng khách nên M yêu cầu A và Ch bán dâm khi khách có nhu cầu mua dâm. M trực tiếp thỏa thuận với khách là 300.000 đồng/ 01 người/ 01 lượt mua dâm, số tiền này sau khi bán dâm thu được của khách sẽ chia cho gái bán dâm một nửa và M được một nửa. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, Bùi Hồng Long đến quán của Mạnh đặt vấn đề mua dâm, M bảo Hoàng Thị A bán dâm cho L tại phòng số 03. Sau khi L và A mua bán dâm xong, Long trả 300.000 đồng cho Mạnh. Long đang ngồi uống nước ở quán thì Mai Xuân H và Đỗ Danh Th đến. H và Th cùng trao đổi với M về việc có nhu cầu mua dâm, M thỏa thuận với H và Th mỗi người phải trả cho M 300.000 đồng sau khi mua dâm xong. Sau đó M bảo A và Ch bán dâm cho H và Th tại phòng số 01 và phòng số 03. Khi hai đôi nam nữ đang mua bán dâm thì bị Công an kiểm tra và phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 24/CT - VKS ngày 31/5/2018 của VKSND huyện Phú Xuyên đã truy tố Nghiêm Văn M về tội: “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nghiêm Văn Mạnh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Nghiêm Văn M từ 36 đến 42 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo, xung quỹ Nhà nước 300.000 đồng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo với mức án nhẹ nhất, để sớm chở về với cộng đồng xã hội làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/4/2018, tại nhà anh Phan Trung T (nhà bị cáo M thuê), ở xóm Bống, thôn M, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội; Công an huyện Phú Xuyên đã bắt quả tang 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm. Sau khi bị bắt về hành vi phạm tội quả tang ngày 12/4/2018, thì bị cáo đã tự khai nhận về hành vi chứa mại dâm trước ngày 12/4/2018 và được hưởng lợi 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nghiêm Văn M đã trực tiếp bảo Hoàng Thị Anh và Đoàn Thị Ch bán dâm cho Bùi Hồng L, Đỗ Danh Th, Mai Xuân H tại nhà ở mà bị cáo đang thuê. Bị cáo Nghiêm Văn M đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người, là tệ nạn xã hội cần phải loại trừ, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo khắc phục sai phạm, cũng như để răn đe phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, đã xem xét đến quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị bắt bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội trước đó; bản thân bị cáo đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; bố bị cáo là ông Nghiêm Văn Á mẹ bị cáo là bà Đinh Thị M đều được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương; là những tình tiết quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên HĐXX áp dụng Điều 54 của BLHS giảm nhẹ dưới mức thấp của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ, không có điều kiện để thi hành, nên không áp dụng.

Đối với Hoàng Thị A và Đoàn Thị C là người bán dâm; Bùi Hồng L, Đỗ Danh Th, Mai Xuân H là người mua dâm, cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là thỏa đáng, nên không xét trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng:

Số tiền 300.000 đồng thu giữ tại hiện trường do hoạt động bán dâm cho Bùi Hồng L mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo đã thu được của khách từ những lần bán dâm trước đó, là tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nghiêm Văn M phạm tội: “Chứa mại dâm” .

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nghiêm Văn M 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

- Truy thu của bị cáo Nghiêm Văn M 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) là tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

(*Tình trạng vật chứng như Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 13/6/2018*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không nộp số tiền truy thu nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của BLDS.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì bị cáo là người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nghiêm Văn Mạnh phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận;

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Phượng Dực;
- Bị cáo ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

